

Số: 411/2021/QĐST-HNGĐ

*H, ngày 09 tháng 07 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 485/2021/TLST- HNGĐ ngày 23/6/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Vũ Văn N**, sinh năm: 1981;

- **Bị đơn: Chị Lê Thị Thu G**; sinh năm: 1983;

Cùng HKTT: Khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh T; Chỗ ở: Phòng 302 nhà B, ngõ 805 đường G, phường G, quận H, H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 07 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**Quyết @Pnh**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Văn N và chị Lê Thị Thu G.**

## 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* **Về quan hệ hôn nhân:** anh Vũ Văn N và chị Lê Thị Thu G cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** anh N và chị G xác nhận có 02 con chung là: Vũ Hoàng L, sinh ngày 13/6/2008 và Vũ Ngân H, sinh ngày 11/01/2016; Giao cháu Vũ Hoàng L cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Ngân H cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 09/7/2021) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N và chị G có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản..

Tại thời điểm Tòa án giải quyết anh N và chị G xác nhận không có thai chung.

\* **Về tài sản chung( động sản, bất động sản):** anh N và chị G xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về nî chung:** anh N và chị G xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh N chĐu c¶ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho anh N số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00049276 ngày 17/6/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Những người:

- §-ng sù
- VKSND quĐn H;
- UBND thị trấn Tiến Hải,  
Tỉnh Thái Bình;
- L-u hã s- VA.

**ThÈm ph,n**

**Lê Hương G**

